

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **260/2018/HSST**

Ngày: 08-8-2018

**NHÂN DÂNH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Xuân
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lôi Liên Minh
Bà Trần Thị Hồng Ngọc
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sỹ – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2018/HSST ngày 25/6/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị N**, sinh năm 1965 tại Kiên Giang. Nơi đăng ký NKTT: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Như trên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: Lớp 03/12; Họ tên cha: Phan Văn Đ, sinh năm 1940 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1940 (đã chết). Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; có chồng là Nguyễn Văn H và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09 tháng 4 năm 2018, Phan Thị N đi qua phòng trọ số 10 của anh Trần Văn H tại địa chỉ 203/3, khu phố M, phường T, thành phố B thì nhìn thấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony G3312 số Imel: 3581182533629 mà không có người ở trong phòng nên đã lén lút lấy cắp chiếc điện thoại trên rồi tẩu thoát. Sau khi anh H đi chơi về thì phát hiện điện thoại bị mất và trình báo Công an phường T đến hiện

trường, qua kiểm tra Camera an ninh của phòng trọ thì phát hiện bị cáo N là đối tượng trộm cắp điện thoại nhãn hiệu Sony G3312 của anh H nên đã mời N về làm việc. Tại đây bị cáo đã thừa nhận có trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony G3312 của anh H, do vậy Công an phường T đã lập hồ sơ chuyển đến Công an thành phố B điều tra, xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony G3312 số Imel: 3581182533629 hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã thu hồi và trả lại cho anh Trần Văn H.

Tại Kết luận giám định số 79/TCKH-HĐĐG ngày 13-4-2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B, tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau: “01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony G3312 số Imel: 3581182533629 có giá trị định giá tài sản là 2.872.000 đồng (*Hai triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).”

Về dân sự: Người bị hại là anh Trần Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số 211/CT/VKS-HS ngày 19/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Phan Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Phan Thị N từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09 tháng 4 năm 2018, tại địa chỉ 203/3, khu phố M, phường T, thành phố B, Phan Thị N có hành vi trộm cắp của anh Trần Văn H một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony G3312 số I3581182533629 có giá trị định giá tài sản là 2.872.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo phạm tội nhưng thiệt hại không lớn, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại (chưa

có tiền án, tiền sự) được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên không xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony G3312 số I3581182533629 hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã thu hồi và trả lại cho anh Trần Văn H.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phan Thị N 04 tháng tù, thời hạn tù tính ngày bị cáo bị bắt thi hành án phạt tù.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B;
- Công an TP.B;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo – BH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Xuân